

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2021

THÔNG CÁO BÁO CHÍ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

I. Những thuận lợi và khó khăn trong năm 2021

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2021 diễn ra trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục phục hồi¹ nhưng động lực đã yếu đi vì ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Triển vọng về tăng trưởng kinh tế giữa các quốc gia có sự khác biệt do cách tiếp cận vaccine và các biện pháp phong tỏa, mở cửa biên giới. Các chuỗi cung ứng và các liên kết sản xuất bị gián đoạn do ách tắc giao thông cùng với tình trạng thiếu hụt lao động, giá cả và lạm phát có xu hướng tăng. Căng thẳng thương mại và công nghệ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc cùng với mâu thuẫn địa chính trị giữa các quốc gia tiếp tục là thách thức đối với kinh tế thế giới và ảnh hưởng không tốt đến kinh tế Việt Nam.

Trong nước, tiếp nối kết quả đã đạt được của năm 2020, những tháng đầu năm 2021, kinh tế vĩ mô nước ta tiếp tục ổn định và bắt đầu khởi sắc. Tuy nhiên, làn sóng dịch Covid-19 bùng phát từ cuối tháng Tư với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, đặc biệt tại các tỉnh, thành phố kinh tế trọng điểm như: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Cần Thơ... ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe, tính mạng của người dân và hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của đợt bùng phát dịch lần thứ tư. Từ cuối tháng 5/2021, Thành phố bắt đầu trải qua hơn 100 ngày giãn cách xã hội với nhiều mức độ, nhiều thay đổi trong chiến lược phòng, chống dịch Covid-19. Nhiều chính sách chống dịch chưa từng có tiền lệ được ban hành nhằm thích nghi với biến chủng Delta. Trong những thời điểm khó khăn, Thành phố luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Trung ương, Bộ ngành, sự chi viện kịp thời của hàng nghìn chiến sĩ quân đội và cán bộ y tế từ khắp các tỉnh thành trên cả nước.

¹ Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo tăng trưởng của Hoa Kỳ đạt 5,6%, Nhật Bản 1,8% và Trung Quốc 8,1%; Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo tăng trưởng của In-đô-nê-xi-a đạt 5%, Ma-lai-xi-a đạt 3,8%, Thái Lan đạt 1%, Phi-li-pin đạt 5,1% và Xin-ga-po đạt 6,9%.

Báo cáo Cập nhật triển vọng kinh tế thế giới tháng 10/2021 của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định nền kinh tế toàn cầu dự kiến tăng trưởng 5,9% năm 2021, giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra trong tháng 7/2021.

Tuy nhiên, với sự quyết tâm cao nhất của cả hệ thống chính trị, Thành phố đã thực hiện một loạt các giải pháp phòng chống dịch hiệu quả, linh hoạt, tích cực truy vết, khoanh vùng, dập dịch, tổ chức tiêm vaccin thần tốc từ đó dịch bệnh được kiểm soát. Thành phố đã tiến hành mở cửa các hoạt động sản xuất kinh doanh từ tháng 10 theo phương châm "An toàn là trên hết". Người lao động có xu hướng trở lại thành phố để tìm việc, doanh nghiệp chủ động thực hiện các biện pháp 5K nhằm từng bước khôi phục sản xuất. Kinh tế Thành phố ghi nhận các dấu hiệu hồi phục.

II. Kết quả đạt được

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm tăng 5,99% so với cùng kỳ năm trước. Quý III/2021 tăng trưởng GRDP chỉ bằng 75,03% so với cùng kỳ do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, thành phố thực hiện giãn cách kéo dài. Quý IV/2021, một số ngành nghề được phép mở cửa hoạt động với điều kiện bảo đảm an toàn công tác phòng chống dịch, tăng trưởng GRDP quý IV bằng 88,36% so với cùng kỳ.

Tính chung cả năm 2021, tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố ước tính giảm 6,78% so với cùng kỳ năm trước², là mức giảm sâu nhất trong lịch sử. Trong đó: khu vực nông lâm thủy sản giảm 13,68%, khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 12,96%, khu vực thương mại dịch vụ giảm 5,5%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm giảm 0,43%.

Giá trị tăng thêm của 9 ngành dịch vụ trọng yếu chiếm 58,6% trong GRDP và 92,5% trong khu vực dịch vụ. Có **4/9** ngành dịch vụ giảm do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng có đến **5/9** ngành dịch vụ có mức tăng trưởng dương so với cùng kỳ như: thông tin truyền thông tăng 6,08%, tài chính, ngân hàng tăng 8,16%, hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ tăng 3,8%, Y tế và hoạt động cứu trợ xã hội tăng 28,68%.

Về cơ cấu kinh tế năm 2021, xét theo giá hiện hành, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 0,6%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 22,4%; khu vực thương mại dịch vụ chiếm 63,4%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 13,6%.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a) Nông nghiệp

Diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 35.696,6 ha, giảm 1,2% so với năm trước; trong đó diện tích lúa giảm 0,9%, bắp giảm 26%, rau các loại giảm 6,5%, đậu phộng giảm 18,5%, cỏ thức ăn gia súc tăng 3,4% so với năm trước.

² Giảm sâu hơn so với mức giảm 5,06% tại kỳ ước tính lần 1 vào tháng 9/2021.

Nhìn chung năng suất tất cả các loại cây không đổi nhưng do diện tích gieo trồng giảm dẫn đến sản lượng năm 2021 giảm nhẹ so với năm 2020.

Vụ Đông xuân 2021-2022: Tính đến 15/12/2021 đã xuống giống 2.755 ha, trong đó cây lúa hiện nay tập trung giai đoạn mạ 1.646 ha, 755 ha đẻ nhánh, 354 ha làm đồng; diện tích rau gieo trồng là 1.185 ha, cao hơn so với cùng kỳ năm trước (1.152,8 ha).

b) Chăn nuôi

Ước tính cả năm: Tổng đàn trâu là 4.555 con, giảm 7,4% so với cùng kỳ năm 2020, đàn trâu được nuôi chủ yếu với mục đích lấy thịt.

Tổng đàn bò là 103.366 con, trong đó đàn bò sữa là 75.997 con, giảm 12,6% so cùng kỳ.

Đàn heo thịt có 168.240 con, giảm 1,7% so với cùng kỳ.

Đàn gia cầm có 358 nghìn con, giảm 14,5% so với cùng kỳ năm 2020; trong đó đàn gà 323 nghìn con, giảm 14,1%. Đàn gà được nuôi chủ yếu tại trang trại gà An Phú - Củ Chi thuộc Tổng Công Ty Nông Nghiệp Sài Gòn.

Tình hình dịch tễ đàn gia súc, gia cầm tương đối ổn định, không phát hiện dịch bệnh cúm gia cầm, lở mồm long móng, PRRS tại các hộ chăn nuôi.

c) Lâm nghiệp

Tổng diện tích đất có rừng là 36.770 ha. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 17,55%. Tổng số gỗ khai thác trong năm 2021 là 7.100 m³, giảm 15,3%; củi khai thác 2.900 Ster, giảm 6,1% so với cùng kỳ.

d) Thủy sản

Sản lượng thủy sản năm 2021 ước đạt 52.781,4 tấn, giảm 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 14.788,9 tấn, giảm 15,6%.

+ Sản lượng thủy sản nuôi trồng 37.992,5 tấn giảm 10,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng cá ước đạt 7.917,5 tấn, giảm 7,3%; sản lượng tôm ước đạt 10.203,5 tấn, giảm 17%; sản lượng thủy sản khác ước đạt 19.871,5 tấn, giảm 8,8% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình thả nuôi tôm: Tính đến ngày 04/12/2021, đã có 306 lượt hộ thả nuôi tôm sú giống với 160,8 triệu con giống trên diện tích 3.320,4 ha. So với cùng kỳ diện tích giảm 0,9%, con giống tăng 0,2%. Tôm thẻ chân trắng có 1.435 lượt hộ thả nuôi với 498,5 triệu con giống trên diện tích 1.152,6 ha. So với cùng kỳ diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng giảm 37,3%, con giống giảm 29,3%.

Dịch bệnh trên tôm (chủ yếu bệnh đốm trắng) tại huyện Cần Giờ: Từ đầu năm đến nay có 38 lượt hộ nuôi có tôm bệnh trên diện tích 18,6 ha, làm thiệt hại 8 triệu con giống; toàn bộ diện tích bị thiệt hại được xử lý dập bệnh bằng thuốc của quỹ phòng ngừa dịch bệnh.

3. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) năm 2021 ước tính giảm 14,3% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 14,7%; sản xuất và phân phối điện giảm 4,9%; cung cấp nước và xử lý rác thải giảm 3,8%.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, có 3 ngành có chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so với cùng kỳ năm trước như: sản xuất kim loại tăng 6,5%; sản xuất xe có động cơ tăng 2,7%; khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 0,7%. Còn lại, hầu hết các ngành công nghiệp đều giảm so với cùng kỳ như: khai khoáng khác giảm 35,6%; sản xuất đồ uống giảm 28,6%; dệt giảm 23,7%; sản xuất trang phục giảm 27,0%; sản xuất da và sản phẩm có liên quan giảm 19,6%; sản xuất sản phẩm điện tử giảm 17,8%; sản xuất sản phẩm từ khoáng kim loại giảm 12,6%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị giảm 23,1%; thoát nước và xử lý nước thải giảm 24,5%.

Đối với 4 ngành công nghiệp trọng điểm, chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2021 giảm 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành sản xuất hàng điện tử giảm 17,8%; ngành lương thực thực phẩm và đồ uống giảm 14,2%, ngành cơ khí giảm 9,2%; ngành hóa dược giảm 4,3%.

Đối với các ngành truyền thống, chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2021 giảm 23,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản xuất trang phục giảm 27,0%; ngành dệt giảm 23,7%; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 19,6%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 12 năm 2021 ước tính tăng 10,6% so với tháng 11 năm 2021 và giảm 14,5% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng 12 ước tính tăng 24,5% so với cùng thời điểm năm trước.

4. Hoạt động của doanh nghiệp

Tính từ đầu năm đến ngày 15/12/2021, toàn thành phố đã có 30.829 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký đạt 517.694 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh giảm 23,5%, vốn đăng ký giảm 53,5%. Trong đó, so với cùng kỳ, ngành hoạt động kinh doanh bất động sản có số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh giảm 17%, vốn đăng ký giảm 84,6%; ngành thương nghiệp giảm 17,6% giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; vốn đăng ký giảm 11,4%; hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ giảm 23,8% giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, vốn đăng ký giảm 32,6%.

5. Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2021 ước tính đạt 822.592 tỷ đồng, giảm 21,9% so với cùng kỳ năm trước. Xét theo ngành hoạt động, doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa năm 2021 ước đạt 491.766 tỷ

đồng, chiếm 59,8% tổng mức và giảm 15,2% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 41.280 tỷ đồng, chiếm 5% tổng mức và giảm 46,1%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 2.935 tỷ đồng, chiếm 0,4% và giảm đến 60,2%; doanh thu dịch vụ khác đạt 286.611 tỷ đồng, chiếm 34,8% và giảm 26,5% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách năm 2021 ước tính đạt 260.660 nghìn lượt khách, giảm 44,8% so với cùng kỳ năm trước và 6.095 triệu lượt khách.km luân chuyên, giảm 45,5%; vận tải hàng hóa đạt 319.026 nghìn tấn, tăng 5,6% và 200.104 triệu tấn.km luân chuyên, tăng 4,6%.

Khách du lịch nội địa đến Thành phố trong năm 2021 ước tính đạt 9,3 triệu lượt người, giảm 41,1% so với cùng kỳ năm trước. Khách quốc tế là 0 lượt.

6. Tài chính, ngân hàng và bảo hiểm

Tổng vốn huy động đến đầu tháng 12 đạt 3,06 triệu tỷ đồng, tăng 1,2% so với tháng trước; tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó vốn huy động bằng đồng VN đạt 2,7 triệu tỷ, chiếm 89% tổng vốn huy động, tăng 11% so với cùng kỳ; vốn huy động bằng ngoại tệ đạt 0,3 triệu tỷ, chiếm 11% tổng vốn huy động, giảm 4,6% so với cùng kỳ;

Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thành phố đến đầu tháng 12 đạt 2,74 triệu tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ. Trong đó, dư nợ tín dụng bằng nội tệ đạt 2,54 triệu tỷ, chiếm 92,9% tổng dư nợ toàn hệ thống, tăng 11,7% so với cùng kỳ; dư nợ tín dụng bằng ngoại tệ đạt 0,19 triệu tỷ, chiếm 7,1% tổng dư nợ toàn hệ thống, tăng 15,7% so với cùng kỳ.

7. Đầu tư và xây dựng

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2021 theo giá hiện hành ước đạt 344.829 tỷ đồng, so với cùng kỳ giảm 22% và bằng 26,5% GRDP, bao gồm: Vốn khu vực Nhà nước đạt 43.652 tỷ đồng, chiếm 12,7% tổng vốn đầu tư, giảm 41,8% so với cùng kỳ năm trước; khu vực ngoài Nhà nước đạt 248.190 tỷ đồng, chiếm 72%, giảm 18,6% so với cùng kỳ; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 52.987 tỷ đồng, chiếm 15,4%, giảm 15% so với cùng kỳ.

Đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến ngày 20/12/2021, thành phố đã có 633 dự án có vốn nước ngoài được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký đạt 686,6 triệu USD (giảm 33,4% về số giấy phép và tăng 7,7% về vốn cấp mới so với cùng kỳ năm trước); có 178 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn đăng ký điều chỉnh là 1,12 tỷ USD (giảm 28,8% về số lượt dự án điều chỉnh, nhưng vốn đăng ký tăng gấp đôi); số lượt nhà đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 2.289 lượt với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần đạt 1,93 tỷ USD. Tổng cộng vốn đăng ký cấp phép mới, vốn điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần đạt 3,74 tỷ USD, giảm 14,2% so với cùng kỳ.

Xét theo ngành đăng ký: ngành thương nghiệp dẫn đầu vốn đăng ký 1.068,4 triệu USD, chiếm 28,6%; kinh doanh bất động sản 752,8 triệu USD, chiếm 20,1%; hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ 604,7 triệu USD, chiếm 16,2%; công nghiệp chế biến, chế tạo 601,7 triệu USD, chiếm 16,1%; thông tin truyền thông 350,7 triệu USD, chiếm 9,4%.

Về cấp phép xây dựng

Tính đến ngày 30/11, toàn thành phố đã cấp 20.454 giấy phép xây dựng và sửa chữa lớn, với diện tích sàn 3.647,8 nghìn m². Trong đó cấp cho xây dựng mới 19.382 giấy phép, với diện tích 3.529,2 nghìn m² và 1.072 giấy phép sửa chữa lớn, với diện tích 118,6 nghìn m².

So với cùng kỳ: số giấy phép giảm 45,4% (giảm 16.979 giấy phép), diện tích xây dựng giảm 51,1% (giảm 3.807,2 nghìn m²).

8. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước năm 2021 ước thực hiện 383.703 tỷ đồng, vượt 5,2% dự toán, tăng 3% so với cùng kỳ. Trong đó thu nội địa 253.281 tỷ đồng, vượt 2% dự toán, giảm 0,9%; thu từ dầu thô 14.00 tỷ đồng, vượt 63,7% dự toán, tăng 26%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 116.400 tỷ đồng, vượt 7,8% dự toán, tăng 9,8% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương (chưa tính tạm ứng) năm 2021 ước thực hiện 106.260 tỷ đồng, vượt 9,5% dự toán và giảm 16,4% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển 27.807 tỷ đồng, giảm 16,8%; chi thường xuyên đạt 73.140 tỷ đồng, tăng 80,4% so với cùng kỳ.

9. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

a) Xuất khẩu hàng hóa

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp thành phố xuất qua cảng Thành phố (kể cả dầu thô) năm 2021 ước đạt 40.298,6 triệu USD, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế nhà nước đạt 2.423,8 triệu USD, tăng 6,4%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước đạt 11.580,2 triệu USD, tăng 7,1%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 26.294,6 triệu USD, giảm 3,2%.

Trong năm 2021 có 5 nhóm hàng đạt giá trị xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 64,3% tổng kim ngạch xuất khẩu, trong đó: đứng đầu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 16,9 tỷ USD, chiếm 42,1% trong tổng kim ngạch xuất khẩu, giảm 5,2% so với cùng kỳ năm trước; kế đến là nhóm hàng dệt may đạt 3,4 tỷ USD, chiếm 8,5%, giảm 21,4%; thứ ba là nhóm hàng máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng đạt 2,1 tỷ USD, chiếm 5,3%, giảm 2,2%; thứ tư là nhóm hàng giày dép đạt 1,7 tỷ USD, chiếm 4,1%, giảm 24,8%; thứ năm là mặt hàng gạo đạt 1,1 tỷ USD, chiếm 2,7%, tăng 11,7% .

Thị trường xuất khẩu hàng hoá chủ lực của các doanh nghiệp thành phố xuất qua cảng Thành phố vẫn là Trung Quốc (đạt 9,4 tỷ USD, chiếm 23,2% tỷ trọng xuất khẩu, giảm 10,8% so với cùng kỳ năm trước), Hoa Kỳ (đạt 6,7 tỷ USD, chiếm 16,6%, tăng 0,2%), Hong Kong (đạt 4 tỷ USD, chiếm 9,9%, tăng 21,9%), Nhật Bản (đạt 2,5 tỷ USD, chiếm 6,1%, giảm 11,9% so với cùng kỳ).

b) Nhập khẩu hàng hóa

Tổng kim ngạch nhập khẩu của các doanh nghiệp Thành phố nhập qua cảng Thành phố ước đạt 52.747,7 triệu USD, tăng 21,4% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực kinh tế nhà nước đạt 1.039,6 triệu USD, giảm 11,5%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước đạt 24.869,6 triệu USD, tăng 27,8%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 26.838,5 triệu USD, tăng 17,5%

Trong năm 2021 có 8 nhóm hàng nhập khẩu trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm 64,3% tổng kim ngạch nhập khẩu, trong đó: đứng đầu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 19,5 tỷ USD, chiếm 37% trong tổng kim ngạch nhập khẩu, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước; kế đến là nhóm hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác đạt 4,7 tỷ USD, chiếm 8,9%, giảm 1,9%; thứ 3 là chất dẻo nguyên liệu đạt 2,1 tỷ USD, chiếm 4%, tăng 24,4%; vải các loại đạt 1,8 tỷ USD, chiếm 3,3%, tăng 2,4%; sắt thép các loại đạt 1,8 tỷ USD, chiếm 3,4%, tăng 40,8%; các nhóm hàng còn lại là sản phẩm hoá chất, dược phẩm và điện thoại các loại.

Cán cân thương mại hàng hóa tính chung năm 2021 tiếp tục nhập siêu 12,4 tỷ USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 11,9 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài nhập siêu 0,5 tỷ USD.

10. Chỉ số giá

a) Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2021 giảm 0,30% so với tháng trước, trong đó có 3/11 nhóm hàng hoá giảm so với tháng trước gồm: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (-0,25%); nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (-0,38%); giao thông (-1,62%). Hai nhóm hàng hoá gần như không biến động là nhóm giáo dục và nhóm văn hóa, giải trí. Có 6/11 nhóm hàng hoá còn lại đều tăng so tháng trước, tăng cao nhất là nhóm đồ uống và thuốc lá (+0,4%); nhóm bưu chính viễn thông (+0,19%); nhóm hàng hóa, dịch vụ khác (+0,11%); nhóm may mặc, mũ nón, giày dép (+0,06%); nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,05%); nhóm thuốc và dịch vụ y tế (+0,01%)

CPI bình quân năm 2021 tăng 2,36% so với bình quân cùng kỳ năm 2020; CPI tháng 12/2021 tăng 1,24% so với tháng 12/2020.

b) Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá vàng tháng 12/2021 tăng 2,74% so với tháng trước, tăng 10,52% so với tháng 12/2020. Bình quân năm 2021, chỉ số giá vàng tăng 12,94% so với bình quân năm 2020.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 12/2021 tăng 0,20% so với tháng trước, tăng 0,09% so với tháng 12/2020. Bình quân năm 2021, chỉ số giá đô la Mỹ giảm 0,66% so với bình quân năm 2020.

11. Một số lĩnh vực xã hội

a) Dân số, lao động và việc làm

Năm 2021, giải quyết việc làm cho 305.569 lượt người, đạt 101,9% kế hoạch năm, giảm 0,5% so với năm 2020; số chỗ việc làm mới được tạo ra đạt 140.682 chỗ, đạt 100,3% kế hoạch năm, tăng 2,8% so với năm 2020.

Trong năm 2021, trên địa bàn thành phố có 122.127 lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp; 116.385 người nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, kể từ giữa tháng 01 năm 2021, các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tạm ngưng các hoạt động xuất khẩu lao động và lùi thời gian xuất cảnh đối với những lao động đã đủ điều kiện xuất cảnh. Tính đến nay, số lao động đi làm việc ở nước ngoài là 885 người.

b) Đời sống dân cư và bảo đảm an sinh xã hội

Đời sống dân cư năm 2021 bị tác động bởi dịch Covid-19, công tác an sinh xã hội càng được chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Thành phố đã chi hỗ trợ 3 đợt là 8.842.902 đối tượng, số tiền trên 12.151 tỷ đồng

Đầu năm 2021, thành phố có 37.772 hộ nghèo, chiếm 1,49% tổng số hộ thành phố và 20.247 hộ cận nghèo, chiếm 0,8% tổng số hộ dân thành phố. Đến thời điểm hiện nay, thành phố còn 36.664 hộ nghèo, 19.562 hộ cận nghèo, tương ứng chiếm 1,45% và 0,77% tổng số hộ thành phố.

Tính đến ngày 31/10/2021, Quỹ Xóa đói giảm nghèo đã giải ngân cho 2.347 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát mức hộ chuẩn cận nghèo với số tiền 112,63 tỷ đồng.

Tổng số lượng thẻ BHYT đã cấp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo là 54.477 thẻ với số tiền là 40,07 tỷ đồng.

Thành phố đã thực hiện vận động để hỗ trợ kinh phí xây dựng 100 căn nhà tình thương với số tiền 5,48 tỷ đồng; sửa chữa chống dột 113 căn nhà tình thương với số tiền 4 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng và sửa chữa sửa chữa 17 căn nhà tình nghĩa với số tiền 690 triệu đồng; Chăm lo, tổ chức đi thăm, chúc tết và tặng quà cho 77.029 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo với tổng số tiền là 85,9 tỷ đồng.

c) Giáo dục, y tế, văn hóa và thể thao

Năm 2021, ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức tổng kết năm học 2020-2021 và khai giảng năm học mới 2021-2022 với tinh thần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Toàn ngành thực hiện việc dạy học trực tuyến, nhiều cơ sở giáo dục được trưng dụng tham gia chống dịch.

Năm học mới 2021-2022 ngành giáo dục thực hiện mức thu học phí bằng với mức thu của năm học 2020-2021 nhằm chia sẻ khó khăn, hỗ trợ học sinh, sinh viên và phụ huynh trong tình hình dịch bệnh Covid-19. Sở Giáo dục và Đào tạo đã trình và được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương hỗ trợ và giãn thời gian thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 cho học sinh trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

Trong năm 2021, thành phố có 9.765 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng, giảm 36,9% so với cùng kỳ và chưa ghi nhận trường hợp tử vong; 11.673 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết, giảm 51,8%, trong đó có 05 ca tử vong; 17 trường hợp mắc bệnh sởi, giảm 96,3% và không có ca tử vong; đã xảy ra 03 vụ ngộ độc có nguyên nhân do rượu làm 7 người tử vong.

Các hoạt động lễ hội, văn hoá, thể thao năm 2021 được tổ chức hạn chế, tránh tập trung đông người do yêu cầu giãn cách xã hội, phòng chống dịch COVID-19. Vào dịp Lễ, Tết các lễ hội truyền thống mừng Đảng, mừng Xuân vẫn diễn ra, thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Thành phố đã tổ chức Cuộc vận động sáng tác và dàn dựng, phổ biến tác phẩm Văn học Nghệ thuật đề tài phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thu hút trên 1.867 tác phẩm của nhiều tác giả từ khắp mọi miền đất nước tham gia sau hơn 04 tháng triển khai; Chương trình văn nghệ kết hợp với tư vấn sức khỏe phục vụ tại các khu cách ly trên địa bàn thành phố Thủ Đức; Chương trình nghệ thuật tổng hợp truyền thông trực tuyến “Nối vòng tay lớn – Đồng lòng vượt qua đại dịch Covid-19”... đây là những chương trình được đánh giá rất cao về ý nghĩa và hiệu quả hoạt động, thể hiện tinh thần đổi mới sáng tạo.

Bên cạnh đó, Thành phố tổ chức Hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện các tiêu chuẩn văn hóa năm 2021 nhằm tuyên truyền vận động các cấp cùng tham gia thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”.

Sau thời gian cách ly xã hội và trong tình hình dịch COVID-19 bước sang giai đoạn mới, các hoạt động thể dục, thể thao được điều chỉnh phù hợp thu hút mọi người dân, vận động viên tham gia đáp ứng nhu cầu thưởng thức, vui chơi, rèn luyện sức khỏe. Thành phố đã tổ chức thành công “Ngày chạy Olympic vì

sức khỏe toàn dân” vào ngày 28/3/2021; giải Hội khỏe phù đồng Thành phố năm học 2020 – 2021 với 29 môn thể thao thu hút gần 100 trường các cấp học trên địa bàn Thành phố tham dự; Chương trình “Green day run” 2021; Giải thể thao sinh viên Việt Nam (VUG) năm học 2020–2021; Giải Boxing “CelebrityFight–Chefedition”; Giải Boxing gây quỹ từ thiện Đêm thượng võ; Chung kết đấu trường sinh tồn năm 2021; Chung kết đấu trường danh vọng năm 2021.

d) Tai nạn giao thông

Năm 2021, trên địa bàn thành phố đã xảy ra 1.766 vụ tai nạn giao thông đường bộ, giảm 39,8% (-1.166 vụ), làm chết 474 người, giảm 87 người, bị thương 1.040 người, giảm 998 người. Tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 03 vụ, làm chết 01 người, bị thương 02 người. Trên tuyến thủy nội địa xảy ra 03 vụ, làm 01 người chết.

e) Thiệt hại do thiên tai, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ

Năm 2021, đã xảy ra 210 vụ cháy (giảm 80 vụ so với cùng kỳ), làm 26 người chết và 36 người bị thương, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 6,2 tỷ đồng. Nguyên nhân gây cháy vẫn chủ yếu do sự cố hệ thống, thiết bị điện.

Trong năm cũng đã xảy ra 02 vụ nổ, làm bị thương 02 người, thiệt hại tài sản khoảng 3 triệu đồng.

CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STATISTICS
THỐNG KÊ